

Số: 1041/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 22 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng chi tiết Khu dân cư Sùng Đức đô thị Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chung đô thị Gia Nghĩa đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-UB ngày 29/12/2004 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng chi tiết Khu dân cư Sùng Đức đô thị Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Công văn số 1898/UBND-NN ngày 26/4/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc chủ trương đầu tư xây dựng và phân lô bố trí tái định cư tại khu đất 11ha thuộc khu vực Sùng Đức; Công văn số 6788/UBND-KTN ngày 22/11/2021 về việc xử lý khó khăn vướng mắc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết khu đất 11ha thuộc khu Sùng Đức.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 869/TTr-SXD ngày 20/5/2022 về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng chi tiết Khu dân cư Sùng Đức đô thị Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông; Kết quả thẩm định số 28/SXD-KQTD ngày 20/5/2022 của Sở Xây dựng; Công văn số 1122/SXD-QHKT&PTĐT ngày 20/6/2022 của Sở Xây dựng về việc đính chính nội dung Tờ trình số 869/TTr-SXD ngày 20/5/2022 và Kết quả thẩm định số 28/SXD-KQTD ngày 20/5/2022 của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng chi tiết Khu dân cư Sùng Đức đô thị Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông, được phê duyệt tại Quyết định số 1373/QĐ-UB ngày 29/12/2004 của UBND tỉnh Đắk Nông, với các nội dung sau:

1. Phạm vi ranh giới khu vực điều chỉnh quy hoạch như sau:

Khu vực điều chỉnh cục bộ quy hoạch có diện tích 12,19ha thuộc Quy hoạch xây dựng chi tiết Khu dân cư Sùng Đức đô thị Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, tại phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa. Có tứ giáp cụ thể như sau:

- + Phía Bắc : Giáp dãy đất ở thuộc khu dân cư số 3-4 Sùng Đức
- + Phía Tây : Giáp đường Tôn Thất Thuyết, đường Tạ Ngọc Phách thuộc khu dân cư số 3-4 Sùng Đức.
- + Phía Đông : Giáp ranh phía Đông của khu dân cư Sùng Đức (hiện trạng là đất sinh, ao hồ).
- + Phía Nam : Giáp đường Tạ Ngọc Phách và đường Lê Văn An thuộc khu dân cư số 3-4 Sùng Đức.

2. Bảng thống kê sử dụng đất theo đồ án được duyệt tại Quyết định số 1373/QĐ-UB ngày 29/12/2004:

STT	Hạng mục	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ %
I	Đất ở		35.027	28,73
1	Lô số 12	N12	19.517	
2	Lô số 16	N16	2.034	
3	Lô số 17	N17	2.188	
4	Lô số 18	N18	10.158	
5	Lô số 19	N19	1.130	
II	Đất cây xanh		52.707	43,24
1	Lô số X2c	X2c	2.042	
2	Lô số X2d	X2d	50.665	
IV	Đất giao thông		34.166	28,03
	Tổng cộng		121.900	

3. Bảng cơ cấu sử dụng đất và thống kê phân lô điều chỉnh:

a) Bảng cơ cấu sử dụng đất

STT	Hạng mục	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ %
I	Đất ở		35.789	29,3
1	Lô số DO-MDTB-01	DO-MDTB-01	3.946	
2	Lô số DO-MDTB-02	DO-MDTB-02	1.653	
3	Lô số DO-MDTB-03	DO-MDTB-03	4.484	
4	Lô số DO-MDTB-04	DO-MDTB-04	3.739	
5	Lô số DO-MDTB-05	DO-MDTB-05	3.386	
6	Lô số DO-MDTB-06	DO-MDTB-06	3.913	
7	Lô số DO-MDTB-07	DO-MDTB-07	2.921	
8	Lô số DO-MDTB-08	DO-MDTB-08	3.583	
9	Lô số DO-MDTB-09	DO-MDTB-09	2.782	
10	Lô số DO-MDTB-10	DO-MDTB-10	2.570	
11	Lô số DO-MDT	DO-MDT	2.812	
II	Đất cây xanh		59.466	48,8
1	Lô số D-CXDT-01	D-CXDT-01	7.548	
2	Lô số D-CXDT-02	D-CXDT-02	43.085	
3	Lô số D-CXDT-03	D-CXDT-03	3.051	
4	Lô số D-CXDT-04	D-CXDT-04	5.782	
IV	Đất giao thông		26.654	21,9
	Tổng cộng		121.900	

b) Bảng thống kê phân lô:

STT	Hạng mục	Ký hiệu	Diện tích	Số lô	Dân số	Tầng cao	Mật độ	Hệ số sử dụng đất
I	Đất ở		35.789	170	680	1-3	70	2,1
<i>a</i>	<i>Đất ở mật độ trung bình</i>		<i>32.977</i>	<i>162</i>	<i>648</i>	<i>1-3</i>	<i>70</i>	<i>2,1</i>
1	Khu số 1	DO-MĐTĐB-01	3.946	12	48			
2	Khu số 2	DO-MĐTĐB-02	1.653	9	36			
3	Khu số 3	DO-MĐTĐB-03	4.484	23	92			
4	Khu số 4	DO-MĐTĐB-04	3.739	20	80			
5	Khu số 5	DO-MĐTĐB-05	3.386	19	76			
6	Khu số 6	DO-MĐTĐB-06	3.913	19	76			
7	Khu số 7	DO-MĐTĐB-07	2.921	16	64			
8	Khu số 8	DO-MĐTĐB-08	3.583	17	68			

STT	Hạng mục	Ký hiệu	Diện tích	Số lô	Dân số	Tầng cao	Mật độ	Hệ số sử dụng đất
9	Khu số 9	DO-MĐTĐ-09	2.782	14	56			
10	Khu số 10	DO-MĐTĐ-10	2.570	13	52			
<i>b</i>	<i>Đất ở mật độ thấp</i>		2.812	8	32	1-3	50	1,5
	Khu số 1	DO-MĐTĐ-01	2.812	8	32			
II	Đất cây xanh đô thị		59.026				20	
1	Khu số 1	D-CXĐT-01	7.047	1				
2	Khu số 2	D-CXĐT-02	42.381	1				
3	Khu số 3	D-CXĐT-03	3.598	1				
4	Khu số 4	D-CXĐT-04	6.000	1				

Lý do điều chỉnh: Phục vụ mục đích đầu tư xây dựng phân lô, bố trí tái định cư theo chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 1898/UBND-NN ngày 26/4/2018.

Điều 2.

1. Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày ký Quyết định này, giao UBND thành phố Gia Nghĩa cập nhật, công bố quy hoạch để tổ chức, cá nhân biết, giám sát thực hiện.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 1373/QĐ-UB ngày 29/12/2004 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng chi tiết Khu dân cư Sùng Đức đô thị Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, NN-TN&MT, KT(Tr).

3



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Chiến